

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với
cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính
phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống
giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá
dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức thu học phí năm học
2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn
tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 256/BC-BVHXXH ngày 01 tháng 12 năm 2023
của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo
dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu học phí năm học
2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh
Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng nộp học phí: Học sinh học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông theo quy định của Chính phủ (gọi chung là học sinh);

b) Đối tượng tổ chức thực hiện thu, nộp, quản lý học phí: Các cơ sở giáo dục công lập; các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu, quản lý và sử dụng học phí.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Trường hợp cấp có thẩm quyền quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập thì thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Việc tổ chức thu, sử dụng và miễn, giảm học phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Mức thu học phí

1. Mức thu học phí:

Đơn vị tính: Nghìn đồng/học sinh/tháng

Vùng	Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
Thành thị	300	300	300	300
Nông thôn	100	100	100	200
Vùng dân tộc thiểu số và miền núi	50	50	50	100

2. Phân loại vùng:

a) Vùng thành thị: Gồm các phường thuộc thành phố Lào Cai; phường Sa Pa thuộc thị xã Sa Pa;

b) Vùng nông thôn: Gồm xã Vạn Hòa thuộc thành phố Lào Cai; thị trấn Phố Lu và xã Sơn Hà thuộc huyện Bảo Thắng (trừ các thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025);

c) Vùng dân tộc thiểu số miền núi: Gồm các xã, thị trấn, phường theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt

danh sách các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

3. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên được áp dụng mức thu học phí tương đương với các trường phổ thông công lập cùng cấp trên địa bàn cho đối tượng học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

4. Trường hợp học trực tuyến (học online) mức thu học phí bằng mức thu học phí tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Cấp bù phần chênh lệch tăng thêm giữa mức thu học phí năm học 2023-2024 với mức thu học phí năm học 2021-2022

1. Ngân sách tỉnh cấp bù phần chênh lệch tăng thêm giữa mức thu học phí theo Nghị quyết này với mức thu học phí năm học 2021-2022.

2. Các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập thực hiện thu học phí năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí năm học 2021- 2022 quy định tại Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập chương trình giáo dục đại trà năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 5. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khoá XVI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Cường